TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-DS	*Bình Thủy, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Lê Thị Thùy Hương;
- Thư ký phiên họp: Bà Thạch Thị Thi - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-VDS ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 651/2022/QĐST-VDS ngày 18 tháng 11 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1955; Địa chỉ: Phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Th: Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Văn bản ủy quyền ngày 07/11/2022); Có mặt.

Yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà Phạm Thúy H, sinh năm 1963 và ông Phạm Văn C, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số khu vực B, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Thành T, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số khu vực B, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

2. Bà Phạm Hồng L, sinh năm 1954; Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ; Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hồ Ngọc B, sinh năm 1974; Có mặt.

2. Em Phạm Hồ Trúc D, sinh năm 1996; Có mặt.

3. Em Phạm Hồ Lam Thi, sinh năm 1999; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Số khu vực B, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu ghi ngày 19/8/2022, quá trình giải quyết và tại phiên họp người yêu cầu bà Nguyễn Thị Cẩm V trình bày:

Ông Phạm Văn Q (Đã chết) và bà Huỳnh Thị S (Đã chết) là vợ chồng có tất cả 05 người con là bà Phạm Hồng L, bà Phạm Thị Th, bà Phạm Thúy H, ông Phạm Văn C và ông Phạm Thành T. Ông C và bà H vốn bị T thần bẩm sinh. Sau khi ông Quảng, bà Séo chết có di chúc để lại quyền sử dụng đất cho ông C, bà H có tài sản để sinh sống. Tuy nhiên ông T có hành vi chiếm tài sản của ông C, bà H và không chăm sóc, say rượu thường xuyên có hành vi đánh đuổi ông C, bà H ra khỏi nhà. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C, bà H thì bà Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C, bà H có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo Bản kết luận giám định pháp y T thần của Trung T pháp y T thần khu vực Tây Nam Bộ. Yêu cầu chọn bà Th là người giám hộ cho ông C, bà H theo quy định pháp luật. Hiện tại bà Th ở là người tạo thu thập lo cho cả gia đình ông T, ông C, bà H.

* Theo bản tự khai của bà Phạm Hồng L trình bày:

Ông Phạm Văn Quảng (Đã chết) và bà Huỳnh Thị Séo (Đã chết) là vợ chồng có tất cả 05 người con là bà Phạm Hồng L, bà Phạm Thị Th, bà Phạm Thúy H, ông Phạm Văn C và ông Phạm Thành T. Ông C, bà H vốn có bệnh T thần nhẹ bẩm sinh. Từ nhỏ đến nay ông C, bà H buôn bị khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. So với những người khác ông C, bà H rất dễ bị lợi dụng, bị sai khiến làm những việc tự gây bất lợi cho bản thân mà không tự nhận thức được. Bà L là chị cả trong gia đình nhưng nay tuổi đã cao, sức yếu lại ở xa nhà cha mẹ ruột nên bà L không thể giúp gì được cho ông C, bà H. Nay bà L cũng thống nhất yêu cầu của bà Th tuyên bố ông C, bà H có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, đồng ý giao cho bà Th làm người giám hộ cho ông C, bà H.

* Trong quá trình giải quyết, ông Nguyễn Thành T trình bày:

Ông Quảng và bà Séo có 05 người con đúng như đại diện cho bà Th trình bày,

ông T là con út. Hiện ông C, bà H đang ở chung với gia đình ông T, trong gia đình ai cũng có trách nhiệm lo chung chứ không phải riêng bà Th. Theo ông T thì ông C, bà H không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và ông T không đồng ý Bản kết luận giám định pháp y T thần nêu trên. Với trình bày rằng: Ông T có hành vi chiếm tài sản của ông C, bà H và không chăm sóc, say rượu thường xuyên có hành vi đánh đuổi ông C, bà H ra khỏi nhà là không đúng sự thật, ông T không đồng ý. Ông C và bà H hoàn toàn bình thường trong sinh hoạt hàng ngày. Ông T không đồng ý yêu cầu của bà Th.

* Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp người làm chứng là bà Hồ Thị B, Phạm Hồ Trúc D và Phạm Hồ Lam Thi cùng trình bày:

Bà B là vợ của ông T và Trúc D, Lam Thi là con của ông T và bà B. Hiện nay ông C, bà H sống chung với gia đình ông T. Mặc dù bà Th sống riêng nhưng bà Th ở một mình buôn bán kiếm tiền đều lo cho cả gia đình ông T, ông C, bà H. Ông C, bà H trong sinh hoạt H ngày hành vi chậm chạp, khù khờ, ai nói gì nghe nấy theo Bản kết luận giám định pháp y T thần là đúng. Ông C và bà H ở chung với gia đình ông T nhưng ông T không có chăm sóc cho ông C, bà H.

* Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký phiên họp, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định tố tụng. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 23, Khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự; Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu tuyên bố khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với ông Phạm Văn C, bà Phạm Thúy H và chỉ định bà Th làm người giám hộ cho ông C, bà H. Đồng thời xác định quyền và nghĩa vụ cụ thể của người giám hộ theo Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thủy nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu là bà Phạm Thị Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn C, bà Phạm Thúy H trú tại địa chỉ: khu vực B, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Cho nên xác định đây là vụ việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ

hành vi theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] Xét yêu cầu của bà Phạm Thị Th:

Theo lời trình bày của đại diện theo ủy quyền cho bà Th: Ông C, bà H bị T thần nhẹ bẩm sinh. Ông C, bà H có thể tự mình thực hiện sinh hoạt cá nhân nhưng khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, kém tiếp thu lời nói của người khác, khù khờ và chỉ có thể trả lời những câu hỏi đơn giản. Lời trình bày của đại diện cho bà Th phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L và những người làm chứng bà B, D, Thi (Vợ con của ông T cùng sinh sống chung với ông C, bà H).

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y T thần số 244/2022/KLGĐYC ngày 16/8/2022 của Trung T pháp y T thần khu vực Tây Nam Bộ thuộc Bộ y tế kết luận đối với bà H như sau: Về y học, hiện tại bà H có bệnh lý T thần là chậm phát triển T thần nhẹ (F70-ICD10); Về năng lực, hiện tại bà H có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y T thần số 245/2022/KLGĐYC ngày 16/8/2022 của Trung T pháp y T thần khu vực Tây Nam Bộ thuộc Bộ y tế kết luận đối với ông C như sau: Về y học, hiện tại ông C có bệnh lý T thần là chậm phát triển T thần nhẹ (F70-ICD10); Về năng lực, hiện tại ông C có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, có căn cứ để xác định: Ông C, bà H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó yêu cầu của bà Th là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong quá trình giải quyết ông T cho rằng ông C, bà H bình thường không có biểu hiện của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và không đồng ý với các kết luận giám định nêu trên. Tuy nhiên, ông T không có yêu cầu giám định lại nên không có cơ sở chứng minh.

Hiện tại ông C, bà H đang sinh sống chung với gia đình ông T. Theo lời trình bày của bà B, Trúc D, Lam Thi (Vợ con của ông T) thì ông T không có quan T, chăm sóc ông C, bà H mà từ trước đến nay bà Th là người nuôi cả gia đình ông T, ông C, bà H. Bà Th chỉ sống một mình, làm kinh tế để lo cho gia đình. Đối với bà L ở xa, sức yếu nên cũng thống nhất bà Th là người giám hộ cho ông C, bà H. Xét thấy, bà Th là

người phù hợp làm người giám hộ cho ông C, bà H nên Căn cứ vào Khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015 chỉ định bà Phạm Thị Th là người giám hộ cho ông Phạm Văn C, bà Phạm Thúy H. Bà Th có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Khoản 2 Điều 57; Khoản 2 Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015. Cụ thể xác định quyền, nghĩa vụ của bà Th trong việc giám hộ cho ông C, bà H như sau:

Về quyền: Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 58 Bộ luật dân sự.

Về nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 57 Bộ luật dân sự.

[3]Lệ phí giải quyết việc dân sự: Không thu, do bà Th thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp lệ phí và có đơn xin miễn nộp lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 23; Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị Th về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1964 và bà Phạm Thúy H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số khu vực B, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Người giám hộ: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 413D Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Người giám hộ có quyền, nghĩa vụ sau đây:

- Về quyền: Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong

việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Về nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Không thu.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp

***Nơi nhận**:
- Người yêu cầu;
- Người QL, NV liên quan;
- VKSND Q.BT;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

đã ký

Lê Thị Thùy Hương